

Số: 09 /2018/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm  
động vật trên cạn lưu thông trong tỉnh Bình Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;*

*Căn cứ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của  
Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực thú y;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 7 năm 2012  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc  
gia về điều kiện vệ sinh thú y;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch  
bệnh động vật trên cạn;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 6 năm 2016  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định kiểm soát giết mổ và  
kiểm tra vệ sinh thú y;*

*Căn cứ Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của  
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm dịch động vật, sản  
phẩm động vật trên cạn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại  
Tờ trình số 634/TTr-SNN, ngày 06 tháng 4 năm 2018,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên cạn lưu thông trong tỉnh Bình Dương.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng



các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra VBQPPL;
- Cục Thú y;
- TT.TU, TT.HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài PTTH Bình Dương, Báo Bình Dương;
- TT Công báo, Website tỉnh;
- LĐVP (Lg, Th), Ch, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên cạn  
lưu thông trong tỉnh Bình Dương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../2018/QĐ-UBND ngày  
.../2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

## **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên cạn lưu thông trong tỉnh Bình Dương. Cụ thể như sau:

1. Đối với động vật và sản phẩm động vật vận chuyển trong địa bàn huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện).
2. Đối với động vật và sản phẩm động vật vận chuyển từ địa bàn cấp huyện này sang địa bàn cấp huyện khác trong tỉnh Bình Dương.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước có liên quan đến hoạt động quản lý; tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên cạn lưu thông trong tỉnh Bình Dương.

### **Điều 3. Quy định về dấu kiểm soát giết mổ, giấy chứng nhận tiêm phòng, biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y**

1. Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y phát hành và quản lý việc sử dụng dấu kiểm soát giết mổ động vật; giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin cho động vật; biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y.
2. Nội dung, hình thức, quy cách, quy định sử dụng dấu kiểm soát giết mổ, giấy chứng nhận tiêm phòng, biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y.

### **Điều 4. Quy định về phương tiện vận chuyển**

1. Phương tiện vận chuyển động vật
  - a) Khoang chứa phải được thiết kế chắc chắn, an toàn; đảm bảo không để động vật thoát ra ngoài; không để rò rỉ chất thải ra môi trường; dễ vệ sinh, tiêu độc khử trùng; được che chắn (mùi, bọt) và đảm bảo sự thông khí trong quá trình vận chuyển.
  - b. Tuân thủ các quy định có liên quan của Luật giao thông đường bộ và quy định pháp luật hiện hành khác.



## 2. Phương tiện vận chuyển sản phẩm động vật

a) Khoang chứa phải được thiết kế chắc chắn, an toàn; vật liệu làm khoang chứa không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm; không để rò rỉ chất thải ra môi trường; dễ vệ sinh, tiêu độc khử trùng; đảm bảo sự thông khí, yêu cầu về nhiệt độ bảo quản sản phẩm trong suốt quá trình vận chuyển.

b) Trang thiết bị, dụng cụ, vật dụng chứa đựng sử dụng trong suốt quá trình vận chuyển phải đảm bảo vệ sinh thú y, không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

c) Tuân thủ các quy định có liên quan của Luật giao thông đường bộ và quy định pháp luật hiện hành khác.

## CHƯƠNG II KIỂM SOÁT VẬN CHUYỂN ĐỘNG VẬT

### Điều 5. Vận chuyển động vật với mục đích giết mổ

1. Động vật khi vận chuyển phải có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm. Phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

2. Đối với động vật vận chuyển từ các hộ chăn nuôi quy mô nhỏ đến các cơ sở giết mổ trong cùng địa bàn cấp huyện: được kiểm soát bằng Giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin.

3. Đối với động vật vận chuyển từ các hộ chăn nuôi quy mô nhỏ đến các cơ sở giết mổ ở địa bàn cấp huyện khác: được kiểm soát bằng Biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y.

4. Đối với động vật vận chuyển từ các cơ sở, trang trại chăn nuôi tập trung đến các cơ sở giết mổ trong tỉnh: được kiểm soát bằng Biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y.

### Điều 6. Vận chuyển động vật với mục đích khác

1. Thực hiện các quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy định này.

2. Đối với động vật vận chuyển trong tỉnh với mục đích làm con giống chăn nuôi: được kiểm soát bằng Biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y; trong biên bản phải thể hiện rõ tuổi, tính biệt (đực, cái), nguồn gốc, nơi vận chuyển đến và thời gian tiêm phòng vắc xin phòng bệnh của động vật.

3. Đối với trường hợp áp dụng các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch khi có dịch bệnh động vật xảy ra: cơ quan quản lý chuyên ngành thú y kiểm soát việc vận chuyển động vật theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y.

## Chương III KIỂM SOÁT VẬN CHUYỂN SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT

### Điều 7. Vận chuyển sản phẩm động vật ở dạng tươi sống

1. Sản phẩm động vật ở dạng tươi sống khi vận chuyển trong tỉnh phải có nguồn gốc rõ ràng; đã qua kiểm soát giết mổ của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y; bảo đảm các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về an toàn thực phẩm có liên quan.

2. Đối với sản phẩm động vật ở dạng tươi sống vận chuyển từ cơ sở giết mổ đến nơi kinh doanh, buôn bán, tiêu thụ (thân thịt, thịt mảnh): được kiểm soát bằng Dấu kiểm soát giết mổ.

3. Đối với trường hợp áp dụng các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch khi có dịch bệnh động vật xảy ra: cơ quan quản lý chuyên ngành thú y kiểm soát việc vận chuyển sản phẩm động vật ở dạng tươi sống theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y.

#### **Điều 8. Vận chuyển sản phẩm động vật ở dạng sơ chế, chế biến**

1. Sản phẩm động vật ở dạng sơ chế, chế biến khi vận chuyển trong tỉnh phải có nguồn gốc rõ ràng; bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y; bảo đảm các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về an toàn thực phẩm có liên quan.

2. Đối với trường hợp áp dụng các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch khi có dịch bệnh động vật xảy ra: cơ quan quản lý chuyên ngành thú y kiểm soát việc vận chuyển sản phẩm động vật ở dạng sơ chế, chế biến theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ngành**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh trực tiếp triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này.

2. Công an tỉnh

a) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng vi phạm trong vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên cạn lưu thông trong tỉnh Bình Dương.

b) Tham gia, phối hợp cùng Đội kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật để tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trong tỉnh Bình Dương; đồng thời phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và Chính quyền địa phương trong việc kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Sở Công thương

a) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức quy hoạch chợ, điểm kinh doanh gia súc, gia cầm đảm bảo vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

b) Chỉ đạo cơ quan Quản lý thị trường phối hợp cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, Ban quản lý chợ thực hiện kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

**Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

1. Chịu trách nhiệm về thực hiện các quy định kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn.

2. Tổ chức hướng dẫn tuyên truyền, vận động các chủ cơ sở vận chuyển động vật và sản phẩm động vật thực hiện nghiêm túc các quy định về vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn.

3. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật của các cơ sở trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Chủ động phối hợp, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành có liên quan kiểm soát chặt chẽ tình hình vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm về Kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn, đối với những vi phạm có tính chất liên quan đến nhiều huyện, thị, thành phố, địa bàn giáp ranh thì kiến nghị lên cơ quan ban ngành cấp tỉnh hỗ trợ.

**Điều 11.** Tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trong tỉnh Bình Dương phải chấp hành các quy định nêu trên. Đối với các trường hợp vi phạm, cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thú y hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh cần phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm